TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM THUẬN BẮC** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh P**

Bản án số: 105/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 24/8/2023
V/v: "Ly hôn, trAh chấp về nuôi con"

NHÂN DAH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kim Hoa

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Ngô Đình Bảo Thiện

2/ Ông Nguyễn Thành Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Phương Trinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 24 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 207/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2023, về việc "*Ly hôn, trAh chấp về nuôi con"*; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/7/2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 73/2023/QĐST-HNGĐ ngày 04/8/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị ThAh T, sinh năm 1994

Bị đơn: Ah Nguyễn Trung H, sinh năm 1993

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Tại phiên tòa các đương sự vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 07/5/2023, bản khai của nguyên đơn chị Võ Thị ThAh T trình bày:

Về quA hệ hôn nhân: Chị và Ah Nguyễn Trung H cưới nhau vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy bA nhân dân xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy đăng ký kết hôn số 86 ngày 26/10/2015. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không ai ép buộc và được gia đình hai bên đồng ý. Vợ chồng chung sống hạnh P được mấy năm thì bất đồng quA điểm sống. Ah H

không chăm lo làm ăn, không quA T đến vợ con, thường xuyên chơi bời, cờ bạc gây nợ nần, cha mẹ chồng phải nhiều lần bán tài sản để trả nợ thay. Chị T đã nhiều lần khuyên ngăn Ah H nhưng Ah H vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2023. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của chị là yêu cầu xin được ly hôn với Ah Nguyễn Trung H.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên Nguyễn Võ Khánh A, sinh ngày 06/02/2016 và Nguyễn Võ Đình P, sinh ngày 03/02/2021. Hiện nay hai con đAg sống cùng chị T. Khi ly hôn chị xin được quyền trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu Ah H cấp dưỡng tiền nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, do Ah Nguyễn Trung H vắng mặt nên chị yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn Ah Nguyễn Trung H đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quA hệ pháp luật trAh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung với bị đơn Ah Nguyễn Trung H. Đây là trAh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 1, xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng*:* Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Thị ThAh T vắng mặt do có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn Ah Nguyễn Trung H đã được tống đạt các văn bản tố tụng và được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt, chứng tỏ Ah H tự từ bỏ quyền và không thực hiện nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quA hệ hôn nhân*: Hôn nhân của chị Võ Thị ThAh T và Ah Nguyễn Trung H có đăng ký kết hôn tại Ủy bA nhân dân xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận theo giấy đăng ký kết hôn số 86 ngày 26/10/2015. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị ThAh T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo chị T trình bày, nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do không hợp quA điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không quA T nhau. Ah H không chăm lo làm ăn, không quA T đến vợ con, thường xuyên chơi bời, cờ bạc gây nợ nần, cha mẹ chồng phải nhiều lần bán tài sản để trả nợ thay. Chị T đã nhiều lần khuyên ngăn Ah H nhưng Ah H vẫn chứng nào tật nấy, không thay đổi. Vợ chồng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 02/2023. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của chị là yêu cầu xin được ly hôn với Ah Nguyễn Trung H.

Xét mâu thuẫn của chị T và Ah H đã trầm trọng, thể hiện qua việc khi Tòa án thông báo về yêu cầu ly hôn của chị T thì Ah H không có ý kiến hay tác động gì để hàn gắn gia đình mà bỏ mặc; khi tòa án tổ chức hòa giải đoàn tụ thì Ah H vắng mặt không tham dự hòa giải. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh P và hôn nhân của mình. Do đó, Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định quA hệ hôn nhân giữa chị Võ Thị ThAh T và Ah Nguyễn Trung H thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể kéo dài cuộc sống chung. Căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị ThAh T.

- *Về con chung*: Chị T và Ah H có hai con chung tên Nguyễn Võ Khánh A, sinh ngày 06/02/2016 và Nguyễn Võ Đình P, sinh ngày 03/02/2021. Hiện nay hai con đAg sống cùng chị T. Khi ly hôn chị xin được quyền trực tiếp nuôi hai con.

Xét yêu cầu về nuôi con của chị T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Từ ngày chị T và Ah H sống ly thân, chị T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu A và P. Tại bản khai ngày 05/6/2023, cháu A có nguyện vọng khi ba mẹ ly hôn, cháu muốn sống chung với mẹ, còn cháu P còn nhỏ. Do đó, để không làm thay đổi môi trường sống của cháu A và cháu P nên giao hai con chung tên Nguyễn Võ Khánh A, sinh ngày 06/02/2016 và Nguyễn Võ Đình P, sinh ngày 03/02/2021 cho chị T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[4] Về án phí*:* Chị Võ Thị ThAh T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Ah Nguyễn Trung H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 70, Điều 72, khoản 4 Điều 91, Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điều 146, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị ThAh T. Chị Võ Thị ThAh T được ly hôn với Ah Nguyễn Trung H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Võ Khánh A, sinh ngày 06/02/2016 và Nguyễn Võ Đình P, sinh ngày 03/02/2021 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng: Chị T không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Ah Nguyễn Trung H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Võ Thị ThAh T phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0014663 ngày 17/5/2023 của Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không phải nộp nữa.

Ah Nguyễn Trung H không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 24/8/2023). Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAD tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS H.Hàm Thuận Bắc;
- UBND xã Hàm Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Huỳnh Thị Kim Hoa